

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2026/DS-ST

Ngày: 28 – 5 – 2026

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước

2. Bà Dương Việt Thu

- Thư ký phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 148/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2026/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VA

Địa chỉ: Tầng 4 & 5, Tòa nhà Samsora premier, số 105 CVA, phường HĐ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Tấn T – chuyên viên xử lý nợ

Bị đơn: Ông Huỳnh Phương Ng, sinh năm 1964

Địa chỉ: Ấp M, xã HB, tỉnh Cà Mau

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Cao Mỹ H, sinh năm 1964

- Anh Huỳnh Quang P, sinh năm 1985

- Anh Huỳnh Việt H1, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp M, xã HB, tỉnh Cà Mau

(ông Hồ Tấn T, ông Huỳnh Phương Ng, anh Huỳnh Việt H1 có mặt, bà Cao Mỹ H có đơn xin vắng mặt, anh Huỳnh Quang P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa ông Hồ Tấn T - đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/5/2013, giữa Ngân hàng TMCP VA với ông Huỳnh Phương Ng đã ký Hợp đồng tín dụng số 423 – 17/13/HĐNH, theo đó Ngân hàng cho ông Huỳnh Phương Ng vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), mục đích vay: nuôi tôm. Lãi suất vay 1,5%/tháng, thời hạn vay 12 tháng; hình thức trả nợ: Nợ gốc lãi trả hàng tháng tính từ ngày giải ngân.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Huỳnh Phương Ng đã trả cho Ngân hàng TMCP VA số tiền 212.936.859 đồng (trong đó nợ gốc là 156.000.000 đồng, tiền lãi là 56.936.859 đồng. Đối với khoản vay còn lại ông Huỳnh Phương Ng đã không trả nợ đúng hạn, phát sinh nợ quá hạn, vi phạm Hợp đồng nhưng không khắc phục theo yêu cầu của Ngân hàng.

Tính đến ngày 28/5/2026 ông Huỳnh Phương Ng còn nợ Ngân hàng TMCP VA số tiền 508.795.200 đồng (trong đó nợ gốc: 144.000.000 đồng và lãi: 364.795.200 đồng).

Ngày 13/5/2013, Ngân hàng TMCP VA và ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H đã ký Hợp đồng thế chấp số 423 – 17/13/TCBĐS, đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã HB, tỉnh Cà Mau). Trong đó, các bên cùng thống nhất về việc thế chấp tài sản để bảo đảm thực hiện cho toàn bộ nghĩa vụ thanh toán trả nợ vay của ông Huỳnh Phương Ng tại Ngân hàng. Chi tiết về tài sản thế chấp cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất diện tích 30.331m², thuộc thửa số 380 – 1, 380 – 2, 374, 376, 379, 382; tờ bản đồ số 03, đất tọa lạc tại ấp M, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp M, xã HB, tỉnh Cà Mau). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 550941 do UBND huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 02/04/2004, cấp cho hộ ông Huỳnh Phương Ng.

Mặc dù hợp đồng tín dụng do ông Huỳnh Phương Ng tự ký kết nhưng ông Ngõ vay tiền trong thời kỳ hôn nhân với bà Cao Mỹ H nên Ngân hàng yêu cầu bà Cao Mỹ H cùng có nghĩa vụ trả nợ cùng ông Huỳnh Phương Ng.

Ông Huỳnh Phương Ng và bà Cao Mỹ H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng TMCP VA yêu cầu ông Huỳnh Phương Ng và bà Cao Mỹ H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP VA số tiền tạm tính đến ngày 28/5/2026 là 508.795.200 đồng (trong đó nợ gốc: 144.000.000 đồng và lãi: 364.795.200 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng. Trong trường hợp ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H không trả nợ hoặc trả không đầy đủ theo Hợp đồng tín dụng đã ký thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng.

Quá trình làm việc và tại phiên tòa ông Huỳnh Phương Ng trình bày:

Ông thừa nhận ông và bà Cao Mỹ H có vay tiền tại Ngân hàng TMCP VA số tiền 300.000.000 đồng. Mặc dù tại hợp đồng tín dụng do một mình ông ký kết

nhưng đây là khoản vay chung của vợ chồng ông để nuôi tằm, phục vụ kinh tế gia đình. Sau khi vay tiền thì ông và bà Cao Mỹ H có trả được một phần nợ gốc và tiền lãi cho Ngân hàng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông và bà Hằng không thanh toán được khoản nợ còn lại cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng TMCP VA khởi kiện yêu cầu ông và bà Cao Mỹ H trả số tiền tính đến ngày 28/5/2026 là 508.795.200 đồng (trong đó nợ gốc: 144.000.000 đồng và lãi: 364.795.200 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng ông đồng ý trả nợ cho Ngân hàng.

Khi vay tiền thì ông và bà Cao Mỹ H có thể chấp tài sản là quyền sử dụng diện tích đất 30.331m², thuộc thửa số 380 – 1, 380 – 2, 374, 376, 379, 382, tờ bản đồ số 03, đất tại ấp M, xã HB, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ Huỳnh Phương Ng. Nguồn gốc phần đất này do cha mẹ ông cho vợ chồng ông khi ông và bà Hằng kết hôn. Đến năm 2004 thì ông được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trường hợp ông và bà Hằng không thanh toán được nợ thì ông và bà Hằng đồng ý giao tài sản thế chấp để phát mãi trả nợ cho Ngân hàng.

Anh Huỳnh Việt H1 trình bày: Đối với phần đất diện tích 30.331m², thuộc thửa số 380 – 1, 380 – 2, 374, 376, 379, 382, tờ bản đồ số 03, đất tại ấp M, xã HB, tỉnh Cà Mau là của cha mẹ anh. Phần đất này do cha mẹ anh là ông Huỳnh Phương Ng và bà Cao Mỹ H quản lý sử dụng. Ngân hàng TMCP VA yêu cầu ông Huỳnh Phương Ng và bà Cao Mỹ H cùng có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng; trường hợp ông Ngô và bà Hằng không trả được nợ thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ thì anh đồng ý. Đối với khoản nợ của ông Ngô và bà Hằng thì anh xin Ngân hàng giảm một phần tiền lãi tạo điều kiện cho gia đình anh trả nợ.

Bà Cao Mỹ H, anh Huỳnh Quang P vắng mặt tại phiên tòa không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đến Tòa án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng: Điều 295, Điều 299 Bộ luật dân sự; Điều 100, Điều 103 luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần VA. Buộc ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H trả cho Ngân hàng số tiền

vay gốc là 144.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

- Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần TMCP VA khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H cư trú tại ấp M, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã HB, tỉnh Cà Mau). Căn cứ khoản Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bà Cao Mỹ H có đơn xin vắng mặt, anh Huỳnh Quang P được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Cao Mỹ H, anh Huỳnh Quang P.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ hợp đồng tín dụng 423 – 17/13/HĐNH ngày 13/5/2013, và lời khai của ông Huỳnh Phương Ng đủ cơ sở xác định Ngân hàng TMCP VA đã cho ông Huỳnh Phương Ng vay số tiền 300.000.000 đồng; Thời hạn vay 12 tháng; mục đích vay nuôi tôm; lãi suất trong hạn 1,50%/tháng; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trước thời điểm phát sinh nợ quá hạn; Phương thức thanh toán trả lãi vay nợ gốc hàng tháng tính từ ngày giải ngân.

Căn cứ bảng kê tính gốc lãi của Ngân hàng, kể từ sau khi vay vốn cho đến thời điểm Ngân hàng khởi kiện thì ông Huỳnh Phương Ng đã trả số tiền 212.936.859 đồng (trong đó nợ gốc: 156.000.000 đồng và lãi 56.936.859 đồng); Số tiền nợ gốc còn lại ông Huỳnh Phương Ng không thanh toán đúng hạn, đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại hợp đồng, đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, Ngân hàng khởi kiện đối với ông Huỳnh Phương Ng là có căn cứ.

Mặc dù hợp đồng tín dụng do ông Huỳnh Phương Ng ký kết nhưng việc vay tiền thực hiện trong thời kỳ hôn nhân của ông Huỳnh Phương Ng và bà Cao Mỹ H; đồng thời việc vay tiền là để phục vụ sinh hoạt cho gia đình nên có căn cứ xác định đây là khoản nợ chung của ông Huỳnh Phương Ng và bà Cao Mỹ H. Do đó bà Cao Mỹ H cũng có nghĩa vụ trả số nợ cho Ngân hàng TMCP VA.

Đối với khoản nợ vay cũng như lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng thì ông Huỳnh Phương Ng hoàn toàn thống nhất và đồng ý trả nợ như Ngân hàng yêu cầu. Bà Cao Mỹ H không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 28/5/2026 là 508.795.200 đồng (trong đó nợ gốc: 144.000.000 đồng và lãi: 364.795.200 đồng).

Ngoài ra, anh Huỳnh Phương Ng, chị Cao Mỹ H còn có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/5/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng.

[3] Về hợp đồng thế chấp tài sản: Để đảm bảo cho khoản vay của tại Ngân hàng TMCP VA, ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H đã ký kết hợp đồng thế chấp số 423 – 17/13/TCBĐS ngày 13/5/2013 thế chấp quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất gồm: Quyền sử dụng đất diện tích 30.331m², thuộc thửa số 380 – 1, 380 – 2, 374, 376, 379, 382, tờ bản đồ số 03, đất tại ấp M, xã HB, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 550941 do UBND huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 02/04/2004, cấp cho hộ ông Huỳnh Phương Ng.

Hợp đồng thế chấp số 423 – 17/13/TCBĐS ngày 13/5/2013 chứng thực ngày tại UBND xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã HB, tỉnh Cà Mau) và đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo quy định pháp luật.

Xét thấy: Các chủ thể ký kết hợp đồng thế chấp có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, điều khoản của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái pháp luật, tài sản thế chấp được đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. hợp đồng thế chấp phù hợp pháp luật về cả hình thức và nội dung. Do đó, yêu cầu của ngân hàng về việc trong trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nguyên đơn có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp: do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên cần buộc bị đơn hoàn lại cho nguyên đơn số tiền đã dự nộp và chi hết là 300.000 đồng.

[6] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Do ông Ngô, bà Hằng thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 293, Điều 295, Điều 299 Bộ luật dân sự; Điều 100, Điều 103 luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần VA.

Buộc ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VA số tiền tiền tạm tính đến ngày 28/5/2026 là 508.795.200 đồng (trong đó nợ gốc: 144.000.000 đồng và lãi: 364.795.200 đồng).

Kể từ ngày 28/5/2026 ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý khối tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất diện tích 30.331m², thuộc thửa số 380, 374, 376, 379, 382, tờ bản đồ số 03, đất tại ấp M, xã HB, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 550941 do UBND huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 02/04/2004, cấp cho hộ ông Huỳnh Phương Ng.

3. Về chi phí thẩm định tài sản thế chấp: Buộc ông Huỳnh Phương Ng, bà Cao Mỹ H hoàn lại cho Ngân hàng TMCP VA số tiền 300.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Phương Ng, chị Cao Mỹ H được miễn toàn bộ án phí.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần VA không phải nộp án phí. Đại diện Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 11.614.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002773 ngày 21/10/2025 được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- Phòng THA khu vực 7 – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Mỹ Ghết